

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2024/HS-PT

Ngày: 27- 5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Cần - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:

Bà Lê Hồng Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 51/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo Dương Thị Mỹ C và Nguyễn Văn D, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận BT, thành phố Cần Thơ.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Dương Thị Mỹ C, sinh ngày 11 tháng 01 năm 1962, tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: số 314/7/1 đường CT, phường B, quận BT, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con Dương Đình C1 và bà Nguyễn Thị M; có chồng và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

2/ Nguyễn Văn D, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1963, tại Hải Phòng.

Nơi cư trú: 91A/47 đường CT, phường A, quận BT, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: số 312A, đường CT, phường B, quận BT, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Trần Thị Đ; có vợ và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo:

Ông Trần Lâm Sơn – là Luật sư Văn phòng Luật sư Lâm Sơn - Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 30 phút, ngày 10/8/2023, Đội Cảnh sát hình sự Công an quận BT, kết hợp cùng Công an phường B, quận BT, thành phố Cần Thơ tiến hành làm việc đối với Dương Thị Mỹ C và Đỗ Thị S do có nghi vấn có hành vi mua bán số đề ăn thua bằng tiền trên địa bàn phường B.

Dương Thị Mỹ C khai nhận: C có bán số đề của đài Miền Nam và đài Miền Bắc (đài Thủ Đức) mở thưởng trong ngày cho người mua là những người hàng xóm gần nhà và những người mua khác (không rõ họ tên, địa chỉ) tại nhà của mình. Sau khi bán số đề cho người mua, C có giữ lại vài con số đề của đài An Giang (do C tự chọn) để tự tính thắng thua, còn lại C chuyển qua cho thầu trên tên “Ngọc Anh” bằng tin nhắn SMS để hưởng tiền huê hồng.

Ngày 10/8/2023, C bán số đề cho: Đỗ Thị S, Nguyễn Văn D cùng nhiều người khác (chưa rõ họ tên và địa chỉ). Trước đó, từ ngày 06/8 đến 09/8/2023, các phôi đề đã bán, C đã xóa và tiêu hủy sau khi tính tiền thắng thua với người chơi và thầu cấp trên.

C bán số đề đài Miền Nam và Miền Bắc, dưới hình thức bán số đầu đuôi (AB), bao lô 02 con, bao lô 03 con và số đá cho người mua qua tin nhắn SMS và bán trực tiếp tại nhà. Đối với trường hợp bán số đề qua tin nhắn SMS thì người mua sẽ nhắn những con số đề của Đài xổ số cần mua và số tiền mua qua cho C, nếu đồng ý bán C sẽ trả lời lại là “OK” tức là việc mua bán số đề giữa C với người mua qua tin nhắn SMS đã được thực hiện xong. Đối với trường hợp đến nhà mua số đề thì người mua sẽ đưa tờ giấy có ghi sẵn những con số đề hoặc người mua tự đọc các con số, số tiền mua và đài xổ số cần mua cho C nếu đồng ý bán thì C nhận tờ giấy trên hoặc C ghi lại và người mua trả tiền cho C. Lúc này C tổng hợp lại phôi đề rồi sử dụng điện thoại Nokia 222 màu trắng, gấn sim số 0772.741.144 nhắn tin chuyển số đề cho thầu trên qua số điện thoại 0354.990.049 tên là “Ngọc Anh”. Sau khi nhận được tin nhắn số đề do C chuyển qua nếu đồng ý nhận (bán) thì thầu trên tên “Ngọc Anh” sẽ sao chép toàn bộ nội dung tin nhắn mà C vừa gửi qua, đồng thời kèm theo chữ “ok” rồi gửi ngược lại cho C nghĩa là đã nhận và đồng ý bán.

Số đầu đuôi được ký hiệu là (AB); số lô được ký hiệu (lô); số đá ký hiệu là (đa), xiu chủ ký hiệu là (sc) số tiền mua được tính theo đơn vị nghìn đồng (n). Căn cứ vào kết quả xổ số của Đài xổ số kiến thiết mà khách mua của ngày hôm đó để tính thắng thua. Số tiền trúng thưởng đối với số đầu đuôi, bao lô (02 con số) được tính từ 1000 đồng x 70.000 đồng; số đá, bao lô 03 con số, xiu chủ thì 1000 đồng x 600.000 đồng, tương ứng với số tiền mua số đề.

Đối với mua số đầu đuôi (AB) C tính 78% trên số tiền mà khách đáng lẽ phải bỏ ra mua số đầu đuôi (tiền xác). Xiu chủ do C bán lần đầu và mua với số tiền rất ít

(2000 đồng) nên C tính đủ tiền. Đối với bao lô 02 con số đài Miền Nam C tính 13.5 lô, bao lô 03 con số tính 13 lô. Đối với bao lô 02 con số đài Thủ Đô tính 20.5 lô, bao lô 03 con số đài Thủ Đô tính 19 lô. Đối với số đá đài Miền Nam và đài Thủ Đô tính tiền giống như bao lô 02 con số của đài Miền Nam và đài Thủ Đô.

Đối với số đầu đuôi (AB) của đài Miền Nam và đài Thủ Đô (Miền Bắc) C hưởng 03% huê hồng. Đối với bao lô 02 con số, bao lô 03 con số, số đá của đài Miền Nam và đài Thủ Đô (Miền Bắc) C hưởng huê hồng chênh lệch tiền lô (0,5 lô).

Hành vi mua bán số đề cụ thể như sau:

C bán cho S đài An Giang: số đầu đuôi con 82 và con số 10, với số tiền 310.000 đồng. Kết quả trúng 01 lô con 82, số tiền 700.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.010.000 đồng.

C bán cho D:

Xổ số miền Nam: đài An Giang, đầu đuôi 03 con số (88, 87, 89), bao lô 08 con số (02, 03, 04, 05, 76, 77, 78, 79), số tiền 10.000 đồng/con số. Kết quả xổ số trúng bao lô 04 con số (02, 04, 76, 79), 2.800.000 đồng. Tổng tiền xác và trúng đài An Giang là 4.340.000 đồng.

+ C tự giữ lại tính thắng thua đài An Giang là 08 con số gồm: 02 con đầu đuôi (87, 89), bao lô 06 con số (03, 04, 05, 76, 77, 78). Tổng số tiền xác và trúng là 2.430.000 đồng.

C chuyển cho thầu 44 con số đài An Giang gồm: 26 con đầu đuôi, bao lô 17 con số, xỉu chủ 01 con số. Tổng số tiền xác và trúng là 13.095.000 đồng.

Vậy, tổng số tiền C phải chịu trách nhiệm đài An Giang là 13.095.000 đồng + 4.340.000 đồng = 17.435.000 đồng.

+ C chuyển cho thầu đài Bình Thuận 03 con số gồm: 01 con số đầu đuôi, 02 con số bao lô. Tổng tiền xác là 847.000 đồng, kết quả xổ số không trúng.

Vậy, C phải chịu trách nhiệm đài Bình Thuận số tiền 847.000 đồng.

+ C chuyển cho thầu đài Tây Ninh 03 con số gồm: 01 con đầu đuôi, 02 con số bao lô. Tổng tiền xác là 847.000 đồng, kết quả xổ số không trúng.

Vậy, C phải chịu trách nhiệm đài Tây Ninh số tiền 847.000 đồng.

Tổng số tiền các đài Miền Nam C phải chịu là 1.010.000 đồng + 17.435.000 đồng + 847.000 đồng + 847.000 đồng = 20.139.000 đồng

Xổ số đài miền Bắc (Thủ đô), C bán cho D: đầu đuôi 05 con số (94, 95, 96, 97, 98), bao lô 12 con số (44, 60, 61, 344, 544, 444, 345, 445, 560, 660, 661, 760), số đá 07 con số (44,45; 44,60; 44,61; 60,61; 06,60; 06,61; 05,06). Tổng số tiền xác là 5.499.000 đồng, bị phát hiện trước khi mở thưởng.

Vậy, D phải chịu trách nhiệm đài Thủ đô là 5.499.000 đồng.

+ C chuyển cho thầu 55 con số đài Thủ đô gồm: 19 con số đầu đuôi, bao lô 25 con số, số đá 11 con số. Tổng tiền xác là 9.198.000 đồng.

Vậy, tổng số tiền C phải chịu trách nhiệm đài Thủ đô là 5.499.000 đồng + 9.198.000 đồng = 14.697.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 222, màu trắng, số Imei 353708079262268, gắn sim số 0772.741.144, điện thoại đã qua sử dụng của Dương Thị Mỹ C.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 210 màu đen, số Imei: 353149119124525, gắn sim số 0932.608.696, điện thoại đã qua sử dụng của Nguyễn Văn D.

+ Tiền Việt Nam: 4.200.000 đồng là của Dương Thị Mỹ C tự nguyện giao nộp.

Đối với hành vi mua số đề của Đỗ Thị S do số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an quận BT, thành phố Cần Thơ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với những người mua số đề của Dương Thị Mỹ C do không rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận BT, thành phố Cần Thơ sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với thầu trên tên “Ngọc Anh” không rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận BT sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Qua tra cứu thông tin thuê bao số 0354.990.049 là số điện thoại tên nick “Ngọc Anh”, kết quả xác định được chủ thuê bao có tên “KINH DOANH NGUYỄN THỊ H”, sinh ngày: 26/11/2007; ĐKTT: số 120D, P, phường TH, thành phố VL, tỉnh VL.

Qua xác minh tại Công an phường TH, thành phố VL, tỉnh VL, kết quả: tại địa chỉ số 120D, khóm P, phường TH, thành phố VL, tỉnh VL có người tên Nguyễn Thị H, sinh ngày: 10/12/1999 (không phải ngày 26/11/2007), là thành viên trong hộ (có đăng ký thường trú ở địa chỉ trên). Trước đây, chị Hà có hoạt động kinh doanh mua bán sim, card điện thoại của nhà mạng Viettel với tên đăng ký là “KINH DOANH NGUYỄN THỊ H”, địa điểm kinh doanh tại nhà của chị Hà ở số 120D, khóm P, phường TH, thành phố VL, tỉnh VL nhưng hiện tại chị Hà đã không còn hoạt động kinh doanh mua bán và bỏ đi khỏi địa phương, hiện không liên lạc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận BT sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, có đủ căn cứ sẽ đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 21/02/2024 của Tòa án nhân dân quận BT, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Dương Thị Mỹ C và Nguyễn Văn D phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Dương Thị Mỹ C 01 (Một) năm tù giam.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù giam.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung, tiền thu lợi bất chính, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/3/2024, các bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm án, xin hưởng án treo; Ngày 16/5/2024, các bị cáo kháng cáo bổ sung, xin giảm án và được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo C có cung cấp bằng khen của Dương Đình N1, huân chương của Dương Đình T1; bị cáo D có cung cấp các giấy tờ liên quan đến bệnh của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo kháng cáo xin phạt tiền, do bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo đang nuôi 01 người em bị gãy chân và đang lo cho 01 đứa cháu ăn học.

Bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo xin được phạt tiền, do bị cáo lao động chính, bị cáo đang bị bệnh gan, gai cột sống.

Luật sư Lâm Sơn bào chữa cho bị cáo C và bị cáo D trình bày:

Luật sư thống nhất tội danh và điều luật truy tố đối với các bị cáo. Tuy nhiên viện kiểm sát chưa xem xét áp dụng cho bị cáo C điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo phạm tội kinh tế, đề nghị phạt tiền là hình phạt chính là phù hợp. Các bị cáo đã ý thức nộp tiền vào tài khoản, nếu Hội đồng phạt tiền là hình phạt chính thì gia đình các bị cáo đồng ý nộp phạt.

Đối với bị cáo C, thì bị cáo C đang nuôi 01 người em đang bị bệnh và 01 cháu đang đi học, do cha mẹ của cháu có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Cha bị cáo có công cách mạng và đã được tặng huân chương.

Đối với bị cáo D có cha và các anh em điều làm nhà nước, bản thân bị cáo cũng có nhiều bệnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa nhận định: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo C có cung cấp bằng khen của Dương Đình N1, huân chương của Dương Đình T1; bị cáo D có cung cấp các tài liệu, giấy tờ liên quan đến bệnh của bị cáo. Đây là các tình tiết mới, đề nghị hội đồng xét xử xem xét khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C; riêng các tài liệu, chứng cứ bị cáo D cung cấp không là tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị không xem xét. Tuy nhiên, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với hành vi của các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên công nhận đơn hợp lệ.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, biên bản về việc kiểm tra điện thoại, bảng thống kê phơi đề, kết quả xổ số, biên bản kết quả xổ số và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định:

Ngày 10/8/2023, Dương Thị Mỹ C đã bán số đề cho những người mua rồi giữ lại một vài con số để tự tính thắng thua với người chơi và chuyển những con số còn lại cho thầu tên “Ngọc Anh” để hưởng huê hồng, tổng số tiền dùng để đánh bạc đài Thủ Đô là 14.697.000 đồng và đài Miền Nam là 20.139.000 đồng. Cùng ngày, Nguyễn Văn D đã trực tiếp đánh bạc với C đài Miền Bắc với số tiền dùng để đánh bạc 5.499.000 đồng và đài miền Nam là 4.340.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Các bị cáo kháng cáo xin được giảm án và được hưởng hình phạt chính là phạt tiền với các lý do nêu trên. Hội đồng xét xử nhận thấy rằng:

[3.1] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an ninh trị an địa phương, kéo theo ảnh hưởng kinh tế của bao gia đình. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi của các bị cáo là trái pháp luật nhưng chỉ vì lòng tham, muốn hưởng lợi mà không bỏ sức lao động chân chính nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, để có tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội nên cần xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3.2] Bị cáo C có cung cấp bằng khen của Dương Đình N1, huân chương của Dương Đình T1; bị cáo D có cung cấp các giấy tờ liên quan đến bệnh của bị cáo. Đây là các tình tiết mới, hội đồng xét xử xem xét khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C. Riêng đối với bị cáo D, đây không là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định để xem xét cho bị cáo.

[3.3] Tuy nhiên, cấp sơ thẩm đánh giá chứng cứ như vậy là đã có lợi đối với các bị cáo rồi; mức án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, tương xứng với hành vi của các bị cáo.

Các bị cáo kháng cáo xin được phạt tiền nhưng các bị cáo không có thu nhập. Hơn nữa, tình hình tội phạm đánh bạc có chiều hướng gia tăng, nếu phạt tiền sẽ không đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp. Quan điểm của luật sư không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Thị Mỹ C và Nguyễn Văn D; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố các bị cáo Dương Thị Mỹ C và Nguyễn Văn D phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Dương Thị Mỹ C 01 (Một) năm tù giam. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo được miễn án phí.

4. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Cần Thơ;

- Cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm;

- Các bị cáo;

- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Thanh Quốc